

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2018/HSST

Ngày: 21/11/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Minh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lưu Trọng Kim**

2. Bà **Huỳnh Thị Thúy Nga**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Bùi Ngọc Nghĩa** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tham gia phiên tòa: Ông **Đinh Công Quảng** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2018/HSST, ngày 05/11/2018, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thanh T1** (thường gọi là T1 Heo), sinh năm 1997. Quê quán: huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký NKTT: Khu phố N, thị trấn V, Đ, tỉnh Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: phật giáo. Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Không. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông: Nguyễn Thanh S, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1976. Gia đình có 04 chị em, Nguyễn Thanh T1 là con thứ hai trong gia đình.

Bị cáo bị bắt ngày 15/6/2018. Hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh – Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Đình H1**, sinh ngày 25/8/2001. Quê quán: huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký NKTT: Khu phố N, thị trấn V, Đ, tỉnh Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 10/12. Nghề nghiệp: không. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông: Nguyễn Đình H3, sinh năm 1960 và bà Trần Thị Hồng Y, sinh năm 1975. Gia đình có 01 người con, Nguyễn Đình H1 là con duy nhất trong gia đình.

Bị cáo tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 1080 ngày 05 tháng 10 năm 2018, của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh – Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo H1: Bà Trần Thị Hồng Y, sinh năm 1975. Trú khu phố N, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận – Có mặt

* Người bào chữa cho bị cáo H1: ông Nguyễn Quốc Phòng – Luật sư, Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận – Vắng mặt (Bị cáo Nguyễn Đình H1 và người đại diện hợp pháp của H1 bà Trần Thị Hồng Y có đơn từ chối luật sư bào chữa ngày 20/11/2018 và tại phiên tòa những người này tiếp tục từ chối luật sư bào chữa).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị G, sinh năm 1995. Trú khu phố N, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận – Vắng mặt

* Người làm chứng:

1. Nguyễn Thành T2, sinh ngày 11/01/2002

Trú tại: khu phố N, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận – Có mặt

2. Nguyễn Chí H2, sinh năm 2003

Trú tại: khu phố B, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận – Có mặt

3. Huỳnh Thế L, sinh năm 1995

Trú tại: khu phố B, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận – Có mặt

4. Nguyễn Quốc Q, sinh năm 1998

Trú tại: khu phố N, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận – Vắng mặt

* Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Nguyễn Thành T2 : ông Nguyễn Thành T3 và bà Dương Thị H4 (cha mẹ T2). Cùng trú tại: khu phố N, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận – Vắng mặt

* Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Nguyễn Chí H2: ông Nguyễn Chí H5, sinh năm 1973 và bà Bùi Thị Thu M, sinh 1975 (cha mẹ H2). Cùng trú tại: khu phố B, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 06/6/2018, qua tin báo của nhân dân, Công an huyện Đức Linh kiểm tra tại nhà trọ K, thuộc khu phố T, thị trấn V, phát hiện tại phòng số 3 của nhà trọ có ba đối tượng nghi vấn mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1997; Nguyễn Thành T2, sinh năm 2002; Nguyễn Chí H2, sinh năm 2003. Qua kiểm tra, phát hiện tại vị trí giá treo ti vi có 01 (một) bọc nylon nhỏ hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Theo lời khai ban đầu của Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Thành T2, Nguyễn Chí H2 thì 01 (một) bọc nylon nhỏ hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng tại giá treo ti vi là ma túy đá do Nguyễn Thanh T1 cùng Nguyễn Đình H1 bán cho Nguyễn Thành T2 vào trưa ngày 06/6/2018.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Thành T2, Nguyễn Đình H1 khai nhận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/6/2018, Nguyễn Thành T2 nhắn tin cho Nguyễn Đình H1 hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, Nguyễn Đình H1 nói không có, sau đó Nguyễn Thành T2 gọi điện thoại cho Nguyễn Thanh T1 hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, Nguyễn Thanh T1 đồng ý. Sau khi nhận điện thoại, Nguyễn Thanh T1 lấy 01 (một) bọc ma túy đá cất vào người rồi chạy xe máy đến trước nhà Nguyễn Đình H1 chờ H1 đến nhà trọ K. Khi đến nơi và vào phòng trọ số 3, Nguyễn Thanh T1 đưa cho Nguyễn Thành T2 01 (một) bọc ma túy đá rồi nói với H1 vào lấy của thằng T2 200.000 đồng tiền bán ma túy, Nguyễn Đình H1 hỏi tiền đâu thì Nguyễn Thành T2 đưa cho H1 200.000 đồng gồm 02 (hai) tờ polime mệnh giá 100.000 đồng, sau khi lấy tiền Nguyễn Đình H1 đi ra chỗ để xe máy ngồi. Khi T1 và H1 vừa bán ma túy xong thì cơ quan Công an đến kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại vị trí giá treo ti vi trong phòng số 3 có 01 (một) bọc nylon nhỏ hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, đồng thời lập biên bản sự việc thu giữ vật chứng

Tại bản kết luận giám định số 538/KLGD-PC54 ngày 11/6/2018, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận xác định: Mẫu M gửi đến giám định (bọc nylon nhỏ hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ tại giá treo ti vi nhà nghỉ K có khối lượng là 0,0541gam là Methamphetamine (ma túy đá).

Quá trình điều tra, xác minh cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Đình H1, Nguyễn Thành T2 và các đối tượng có mặt tại nhà nghỉ K, cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh tiến hành đối chất giữa Nguyễn Thanh T1 với Nguyễn Đình H1, giữa Nguyễn Thanh T1 với Nguyễn Thành T2, giữa Nguyễn Đình H1 với Nguyễn Thành T2, kết quả các lời khai của Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Đình H1, Nguyễn Thành T2 đều phù hợp nhau không có gì mâu thuẫn.

Đến ngày 30/7/2018, khi làm việc với cơ quan điều tra Nguyễn Thanh T1 khai: Ngày 06/6/2018 Nguyễn Thành T2 điện thoại cho T1 bảo mua 200.000 đồng ma túy đá mang đến nhà trọ K để sử dụng chung với T2, nên Nguyễn Thanh T1 đến nhà Huỳnh Thế L, sinh năm 1995 ở khu phố B, thị trấn V mua 200.000 đồng ma túy đá rồi rủ H1 đến nhà nghỉ K giao ma túy cho T2 lấy 200.000 đồng về đưa cho L. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh, kết quả điều tra xác minh: Nguyễn Thành T2 khai trong ngày 06/6/2018 có gọi hỏi Nguyễn Thanh T1 mua 200.000 đồng ma túy để sử dụng với H2 tại nhà trọ K, T1 đồng ý, sau đó mang ma túy đến giao và lấy 200.000 đồng, còn việc Nguyễn Thanh T1 lấy ma túy ở đâu bán cho T2 thì T2 không biết. Đối với Huỳnh Thế L khai trong ngày 06/6/2018 không có liên lạc gì với Nguyễn Thanh T1 về việc mua bán ma túy, chỉ có trưa ngày 06/6/2018 Nguyễn Thanh T1 mang quạt máy mượn trước đó đến nhà L trả rồi T1 đi đâu L không biết. Đối với Nguyễn Đình H1 khai không biết ma túy T1 lấy ở đâu nhưng khi đến nhà nghỉ K, thì T1 bảo H1 vào lấy của thằng T2 200.000 đồng tiền bán ma túy. Với kết quả xác minh trên không có căn cứ kết luận số ma túy mà T1 và H1 mang đến nhà trọ K bán cho T2 là mua của Huỳnh Thế L.

Quá trình điều tra Nguyễn Thanh trọng còn khai số ma túy mang đến nhà trọ K bán cho T2 là mua của Nguyễn Quốc Q, sinh năm 1998 ở khu phố 5, ở V, nhưng kết quả xác minh Nguyễn Quốc Q không thừa nhận. Do vậy cũng không có căn cứ kết luận số ma túy mà T1 mang đến nhà trọ K, bán cho T2 là mua từ Nguyễn Quốc Q.

Bị cáo Nguyễn Đình H1 lần đầu phạm tội, sau khi phạm tội khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, khi thực hiện hành vi phạm tội dưới 18 tuổi, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tương xứng quy định tại điều 51 và chương XII, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với Nguyễn Thanh T1 quá trình điều tra khai báo không rõ ràng, biểu hiện thái độ chối tội, nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) sim số 01293165423 thu giữ của Nguyễn Thanh T1; Đây là phương tiện T1 sử dụng liên hệ thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 (một) ĐTDĐ OPPO JONES PLUS màu trắng thu giữ của Nguyễn Thành T2.

- 200.000 đồng thu giữ trong vụ án là tiền sử dụng vào việc phạm tội.

- Một gói nylon đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 538, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận (Mẫu vật đã sử dụng hết cho công tác giám định).

- Chiếc xe máy T1 và H1 sử dụng đi đến nhà trọ K, bán ma túy hiện chưa xác định được chủ sở hữu, cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh.

- 01 ĐTDĐ OPPO A37F màu trắng, mặt sau màu hồng thu giữ của H1.

- Đối với điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Thanh T1, quá trình điều tra xác định đây là điện thoại T1 mượn của chị ruột tên Nguyễn Thị G.

Tại Cáo trạng số 60/QĐ/KSĐT/VKS-HS, ngày 05/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Đình H1 ra trước Toà án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà hôm nay Viện kiểm sát và Kiểm sát viên tham gia phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo trong cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1 mức án từ 24 đến 30 tháng tù; Nguyễn Đình H1 mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:*

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/6/2018, Nguyễn Thành T2 gọi điện thoại cho Nguyễn Thanh T1 hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, Nguyễn Thanh T1 đồng ý bán. Sau đó, Nguyễn Thanh T1 lấy 01 (một) bạch ma túy đá cắt vào người rồi chạy xe máy đến trước nhà Nguyễn Đình H1 chờ H1 cùng đến nhà trọ K để bán ma túy cho T2. Khi đến nơi và

vào phòng trọ số 3, Nguyễn Thanh T1 đưa cho Nguyễn Thành T2 01 (một) bịch ma túy đá rồi nói với H1 vào lấy của thằng T2 200.000 đồng tiền bán ma túy, Nguyễn Đình H1 hỏi T2 tiền đâu thì Nguyễn Thành T2 đưa cho H1 200.000 đồng. Khi T1 và H1 vừa bán ma túy xong cho T2 thì cơ quan Công an đến kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong phòng số 3 tại vị trí giá treo ti vi có 01 (một) bịch nylon nhỏ hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, T2 thừa nhận đó là ma túy đá vừa mua của T1 và H1. Công an tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng. Tại bản kết luận giám định số 538/KLGD-PC54 ngày 11/6/2018, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận xác định: Mẫu M gửi đến giám định (bịch nylon nhỏ hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ tại giá treo ti vi nhà nghỉ K mà T1 và H1 bán cho T2) có khối lượng là 0,0541gam là Methamphetamine (ma túy đá).

[2] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; vai trò của từng bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay Nguyễn Thanh T1 khai nhận không thống nhất về nguồn gốc ma túy T1, H1 bán cho T2 và T1 khai T2 nhờ T1 mua 200.000 đồng ma túy tới nhà trọ K để sử dụng chung với T2. Tuy nhiên qua lời khai ban đầu của bị cáo Nguyễn Thanh T1, lời khai Nguyễn Đình H1 và của những người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: các biên bản đối chất, kết luận giám định...đã đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Đình H1 mua bán trái phép chất ma túy là 0,0541 gam Methamphetamine . Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Đình H1 phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo nhận thức được hậu quả hành vi của mình song do ăn chơi, đua đòi, háms lợi nên vẫn quyết tâm thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an ninh xã hội, an ninh quốc gia. Các bị cáo là những người có sức khỏe, lẽ ra phải lao động chân chính, xây dựng gia đình, xây dựng cuộc sống lành mạnh nhưng lại đi vào con đường nghiện ngập rồi sau đó mua bán kiếm lợi để phục nhu cầu nghiện của mình, hành vi của các bị cáo bị xã hội lên án. Điều đó thể hiện các bị cáo có thái độ xem thường pháp luật

của nhà nước. Nghĩ cần xử phạt mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Đối với Nguyễn Thế L và Nguyễn Quốc Q, qua điều tra không chứng minh được hành vi phạm tội như Nguyễn Thanh T1 khai báo nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh không khởi tố là đúng pháp luật.

Xét về vai trò của từng bị cáo: đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó vai trò của bị cáo Nguyễn Thanh T1 là cao hơn so với Nguyễn Đình H1. T1 là người trực tiếp nhận lời bán ma túy và chở H1 đi bán ma túy, H1 khi được T1 chở đến nhà trọ K thì biết là đến để bán ma túy cho T2 nhưng H1 vẫn cùng thực hiện và nhận tiền bán ma túy từ T2, nên các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình, để thể hiện sự công bằng của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ: Đối với Nguyễn Thanh T1 quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo không rõ ràng, biểu hiện thái độ chối tội, nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo.

Đối với Nguyễn Đình H1 phạm tội lần đầu; sau khi phạm tội khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; khi thực hiện hành vi phạm tội dưới 18 tuổi, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tương xứng quy định tại điều 51 và chương XII Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tại phiên tòa đề nghị cho bị cáo Nguyễn Đình H1 được hưởng án treo, tuy nhiên Hội đồng xét xử nhận thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo H1 là phạm tội về mua bán ma túy, bản thân bị cáo đã và đang sử dụng ma túy, nghĩ cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đấu tranh phòng ngừa tội phạm là cần thiết.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[4] *Về xử lý vật chứng:*

- 01 sim số 01293165423 thu giữ của Nguyễn Thanh T1; Đây là phương tiện T1 sử dụng liên hệ thực hiện hành vi phạm tội, hiện có giá trị thấp cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 ĐTDĐ OPPO JONES PLUS màu trắng thu giữ của Nguyễn Thành T2. Đây là phương tiện T2 sử dụng liên hệ mua ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

- 200.000 đồng thu giữ trong vụ án là tiền sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 538, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận (Mẫu vật đã sử dụng hết cho công tác giám định), phong bì hiện không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc xe máy 69FA-XXXX T1 và H1 sử dụng đi đến nhà trọ K, bán ma túy hiện chưa xác định được chủ sở hữu, cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ nên không xem xét trong bản án này.

- 01 ĐTDĐ OPPO A37F màu trắng, mặt sau màu hồng thu giữ của Nguyễn Đình H1. Điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh đã trả lại cho H1 là đúng pháp luật.

- Đối với điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Thanh T1, quá trình điều tra xác định đây là điện thoại T1 mượn của chị ruột tên Nguyễn Thị G. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh đã trả lại cho Nguyễn Thị G là đúng pháp luật.

[5] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Đình H1, phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 điều 251 BLHS, xử phạt Nguyễn Thanh T1 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/6/2018.

- Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101 BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Nguyễn Đình H1 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) sim số 01293165423; Một gói nylon đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 538, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận (Mẫu vật đã sử dụng hết cho công tác giám định).

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 ĐTDĐ OPPO JONES PLUS và 200.000 đồng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử buộc: các bị cáo Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Đình H1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333 BLTTHS, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (21/11/2018), báo cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết, để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND,VKSND tỉnh
- Nhà tạm giữ CA huyện
- Bộ phận Hồ sơ CSNV CA huyện
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- Lưu.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lê Minh Tuấn